

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đạt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thái Ngọc Bảo Trâm

Ông Phạm Quang Thuần

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp “*Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Chia di sản thừa kế theo pháp luật*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Ông Ngô Văn L, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Ấp T, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp T, xã P, tỉnh Đồng Tháp).

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: ông Ngô Trung H, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp G, xã T, thành phố G, tỉnh Tiền Giang (nay là Ấp G, phường S, tỉnh Đồng Tháp).

2. Bà Ngô Thị Đ, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là Ấp L, xã L, tỉnh Đồng Tháp).

3. Bà Ngô Thị L1, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Ấp B, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là Ấp B, xã P, tỉnh Đồng Tháp).

4. Bà Ngô Thị T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là Ấp B, xã P, tỉnh Đồng Tháp).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đ, bà L1, bà T: Ông Ngô Văn L, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Ấp T, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp T, xã P, tỉnh Đồng Tháp).

- Bị đơn: Ngô Văn H1, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp B, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là Ấp B, xã P, tỉnh Đồng Tháp).

Người đại diện theo ủy quyền của ông H1: ông Ngô Văn T1, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp B, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là Ấp B, xã P, tỉnh Đồng Tháp).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Trần Chí H2 – Văn phòng Luật sư Cao Minh T2.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân xã Y (Nay Ủy ban nhân dân xã P);

Đại diện theo pháp luật: Ông Hà Quang C - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Địa chỉ: ấp L, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là Ấp B, xã P, tỉnh Đồng Tháp).

2. Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang;

Địa chỉ: đường N, khu phố D, thị trấn V, huyện G

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P;

Ông Hà Quang C - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

3. Bà Đặng Thị B, sinh năm 1965;

Địa chỉ: ấp T, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là xã P, tỉnh Đồng

Tháp).

4. Ông Nguyễn Quốc P, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là xã T, tỉnh Đồng Tháp).

5. Bà Trần Thị B1, sinh năm 1970;

6. Anh Ngô Văn T1, sinh năm 1994;

7. Chị Trần Thị Thảo N, sinh năm 2001;

Địa chỉ: ấp B, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác định di sản thừa kế của cụ Ngô Văn H3 chết để lại là:

- Thừa đất số 38, tờ bản đồ 02, diện tích 1.970m² loại đất lúa, đất tọa lạc ấp B, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang do ông Ngô Văn H3 đứng tên.

- Thừa đất số 37, tờ bản đồ 02, diện tích 1.110m² loại đất thổ màu, đất tọa lạc ấp B, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang do ông Ngô Văn H3 đứng tên.

Hàng thừa kế thứ nhất của cụ H3 gồm: Bà Ngô Thị Đ, sinh năm 1955; Bà Ngô Thị L1, sinh năm 1956; Ông Ngô Văn L sinh năm 1962; Ông Ngô Văn H1 sinh năm 1964; Bà Ngô Thị T sinh năm 1968.

2. Chia di sản thừa kế theo qui định của pháp luật đối với di sản của cụ H3 để lại như sau:

2.1. Chia cho các nguyên đơn gồm ông Ngô Văn L, Ngô Thị Đ, Ngô Thị L1 và Ngô Thị T, toàn quyền sử dụng và định đoạt thừa đất số 38, tờ bản đồ 02, diện tích 1.970m² loại đất lúa, đất tọa lạc ấp B, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang do ông Ngô Văn H3 đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 062.QSDĐ ngày 17/12/1996 (nay là thừa đất số 992 diện tích đo đạc thực tế 1.747,2m²). Ông L tự nguyện nhường kỹ phần được chia cho các đồng thừa kế là Ngô Thị Đ, Ngô Thị L1 và Ngô Thị T được thừa hưởng.

2.2. Chia cho ông Ngô Văn H1 toàn quyền sử dụng và định đoạt thừa đất số 37, tờ bản đồ 02, diện tích 1.110m² loại đất thổ màu, cùng tất cả cây trồng trên đất, đất tọa lạc ấp B, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang do ông Ngô Văn H3 đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 062.QSDĐ ngày 17/12/1996 (nay là thừa đất số 993 diện tích đo đạc thực tế 978,2m²).

Vị trí các thửa đất được xác định theo Sơ đồ phân đất tranh chấp ngày 10/7/2026 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố G (nay là Chi nhánh Văn phòng Đ1); Thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.3. Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc kê khai đăng ký quyền sử dụng đất được chia theo qui định của pháp luật.

III. Đình chỉ xét xử yêu cầu phản tố của ông Ngô Văn H1 đối với các yêu cầu gồm:

- Chia thừa kế theo pháp luật đối với các thửa đất: Thửa đất số 630, tờ bản đồ số 2 có diện tích 3.200m² đất lúa; Thửa đất số 631, tờ bản đồ số 2 có diện tích 630m² đất lúa; Thửa đất số 636, tờ bản đồ số 2, diện tích 1.370m² đất lúa, hiện do ông Ngô Văn L quản lý sử dụng.

- Hủy Hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ ngày 18/01/2005 giữa Ngô Văn H3 và Ngô Văn L; Hủy Giấy Chứng Nhận QSD 03 thửa đất số 630, 631, 636, địa chỉ ấp B, xã Y, Gò Công T3 đã cấp cho Ngô Văn L vào năm 2005;

IV. Chi phí tố tụng: Các nguyên đơn và bị đơn cùng tự nguyện chịu toàn bộ các chi phí tố tụng do các đương sự đã nộp trong quá trình thu thập chứng cứ (đã nộp xong), các bên không phải hoàn trả cho nhau chi phí tố tụng đã giao nộp.

V. Về án phí:

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho các đương sự gồm ông Ngô Văn L, Ngô Thị Đ, Ngô Thị L1, và bị đơn Ngô Văn H1, do các đương sự này là người cao tuổi và cùng có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Ngô Thị T phải chịu 6.770.400đồng án phí dân sự sơ thẩm.

VI. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TPT-TANDTC tại TP.HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

Trần Văn Đạt